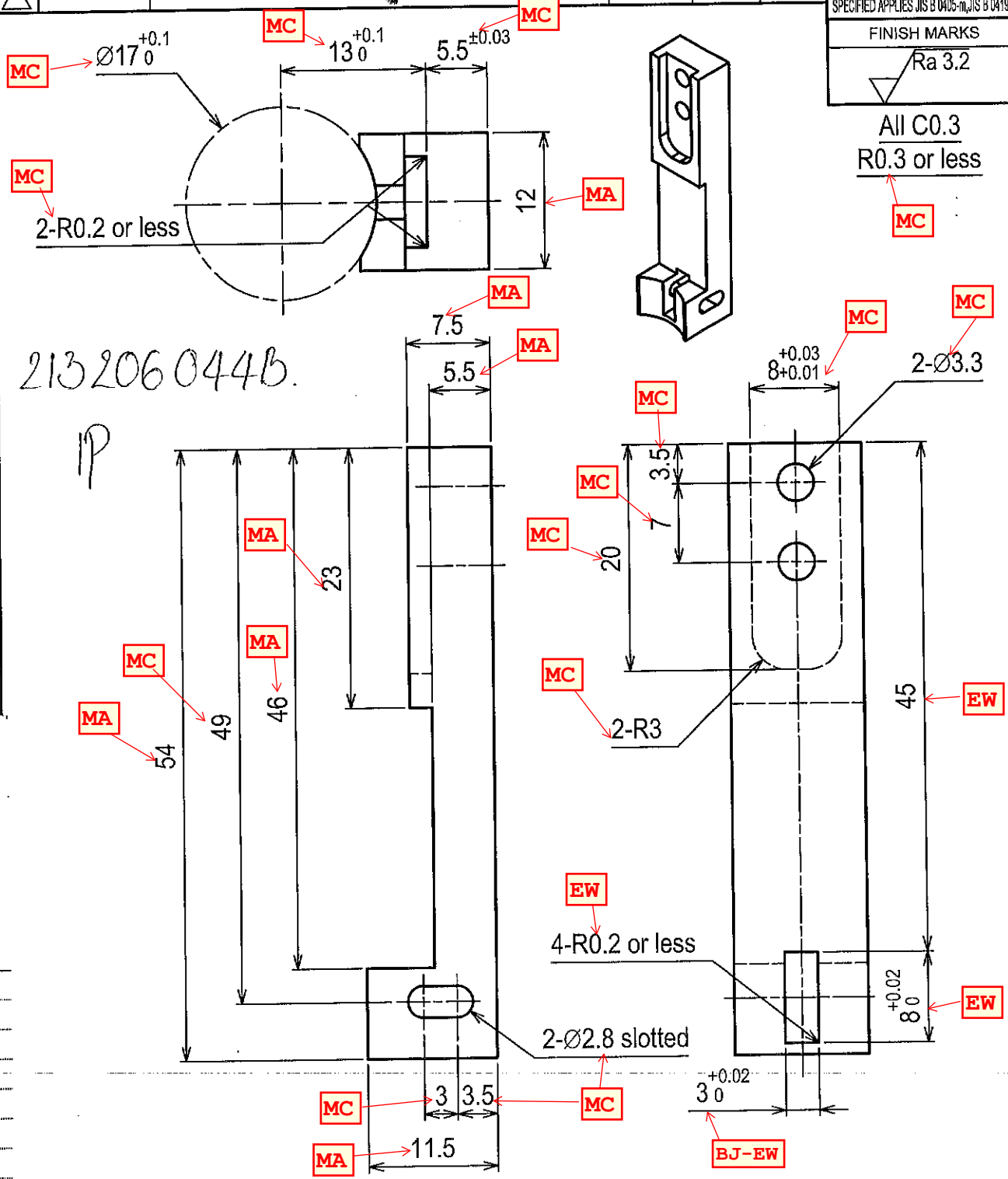


| REV. | DATE | DESCRIPTION | REF.No. | DWN. | CHKD. | CUTTING TOLERANCE |
|-------|------------|-------------|---------|--------------|--------------|---------------------|
| init. | 2018/09/20 | | | Do Quang Ham | Dong Khac Tu | 0.5 ≤ , ≤ 8 ± 0.1 |
| △ | | | | | | 6 < , ≤ 30 ± 0.2 |
| △ | | | | | | 30 < , ≤ 120 ± 0.3 |
| △ | | | | | | 120 < , ≤ 400 ± 0.5 |

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k

FINISH MARKS
Ra 3.2

All C0.3
R0.3 or less



| DSGND. | CHKD. | TITLE | PARTS NAME |
|---------------|--------------|---------------------|---------------|
| Pham_Phu_Quoc | Dong_Khac_Tu | 部品図 PART DRAWING | チャック CHUCK |
| QUENCH&TEMPER | SURFACE | 部品図 | 夾頭 夾头 |
| HRC 58° ~ 62° | | 部品図 | |
| MATERIAL | DATE | SCALE | DWG.No. |
| SKD11 | 2018/09/19 | 2:1 | R177748 |

MABUCH MOTOR CO., LTD.

713 x 22 x 64

414 200 0308

SNO: **R177748**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

| DIỄN GIẢI | THỜI GIAN CHUẨN 1P |
|--|---|
| 1.VẬT LIỆU: SKD11 T13*17*60 | AA:20 MA:30 MC:120 HT:40 EW:40 AF:10 KT |